

Số: /2023/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 48/2019/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 1 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 96/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định về khung giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT- BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ- CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 97/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Nghị quyết số 59/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 250/TTr-STNMT ngày 30/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 48/2019/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

1. Điều chỉnh, bổ sung nội dung Bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 48/2019/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

Điều chỉnh giá đất ở, giá đất sản xuất kinh doanh, giá đất thương mại dịch vụ đối với 489 vị trí, đoạn đường; bổ sung giá đất ở, giá đất sản xuất kinh doanh, giá đất thương mại dịch vụ đối với 186 vị trí, đoạn đường và giữ nguyên đối với các vị trí, đoạn đường còn lại của 08 huyện, thành phố từ Bảng số 01 đến Bảng số 08 tại Phần II Bảng giá đất phi nông nghiệp.

(Chi tiết Bảng điều chỉnh, bổ sung giá đất phi nông nghiệp kèm theo).

2. Sửa đổi khoản 6, khoản 7 Điều 1 như sau:

“6. Đất xây dựng trụ sở cơ quan, đất xây dựng công trình sự nghiệp áp dụng mức giá đất ở liền kề hoặc giá đất ở khu vực lân cận.

7. Đất sử dụng vào các mục đích công cộng có mục đích kinh doanh, đất phi nông nghiệp do cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng sử dụng; đất làm nghĩa trang, nghĩa địa; đất phi nông nghiệp khác áp dụng mức giá đất sản xuất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại, dịch vụ liền kề hoặc khu vực lân cận.”

3. Bổ sung khoản 11 Điều 1 như sau:

“11. Đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng áp dụng mức giá đất rừng sản xuất tại khu vực lân cận đã quy định trong bảng giá đất.”

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 10 năm 2023.

2. Các bảng từ Bảng số 01 đến Bảng số 08 tại Phần II Bảng giá đất phi nông nghiệp trong Bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 48/2019/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
 - Bộ Tài chính;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - UBNDTTQVN tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
 - Website Chính phủ;
 - Công báo tỉnh NB;
 - Lưu: VT, VP3,4,5; Công TTĐT;
- TrH_VP5_QĐUB

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Song Tùng